

GIÁO ÁN TIẾNG VIỆT LỚP 2

CHÍNH TẢ (Tập chép):

CÓ CÔNG MÀI SẮT, CÓ NGÀY NÊN KIM.

I. MỤC TIÊU:

- Chép lại chính xác một đoạn trong bài "Có công mài sắt, có ngày nên kim".Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Không mắc quá 5 lỗi trong bài.

- Làm được các bài tập 2, 3, 4.
- Giáo dục tính cẩn thận, chính xác

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- **Giáo viên:**
 - + Viết bài chính tả "Có công mài sắt, có ngày nên kim" lên bảng.
- **Học sinh:** Vở bài tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. <u>Ôn định:</u></p> <p>2. <u>Kiểm tra:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV: Kiểm tra dụng cụ học tập.- Hướng dẫn cách học phân môn Chính tả. <p>3. <u>Bài mới</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu bài:	<ul style="list-style-type: none">- Hát - HS lắng nghe

<p>- Tựa bài: Có công mài sắt, có ngày nên kim</p> <p>* <u>Hoạt động 1: Hướng dẫn tập chép</u></p> <p>+ Hướng dẫn HS chuẩn bị</p> <p>- GV đọc bài chính tả trên bảng.</p> <p>- Hướng dẫn HS nắm nội dung bài viết qua các câu hỏi gợi ý .</p> <p>+Đoạn chép này là lời của ai nói với ai?</p> <p>- GV hướng dẫn HS nhận xét : Trong bài chính tả có những dấu câu nào?</p> <p>- Hướng dẫn HS viết chữ khó vào bảng con.</p> <p>- HS chép bài vào vở :GV nhắc HS : Các em cần nhớ viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, nhớ đọc nhẩm từng cụm từ để chép cho đúng , đẹp, nhanh , ngồi viết đúng tư thế , cầm viết đúng qui định</p> <p>+ Chấm, chữa bài</p> <p>- Chữa bài</p> <p>- Chấm bài: GV chấm 5-7 bài</p>	<p>- HS lặp lại</p> <p>- Cả lớp đọc thầm</p> <p>- Đoạn chép này là lời của bà cụ nói với cậu bé.</p> <p>- Trong bài chính tả có những dấu câu như: Dấu chấm, dấu phẩy, dấu gạch đầu dòng .</p> <p>- HS viết vào bảng con: Ngày, mài, sắt, cháu, kim</p> <p>- HS viết vào vở</p> <p>- HS tự chữa lỗi bằng bút chì gạch chân chữ viết sai, viết lại chữ đúng</p>
---	---

<p>- Nhận xét về các mặt</p> <p>* <u>Hoạt động 2: Hướng dẫn làm bài tập</u></p> <p><u>Bài tập 2:</u></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- Cho HS làm bài vào vở</p> <p>- GV nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p> <p><u>Bài tập 3:</u></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài</p> <p>- Cho HS thảo luận nhóm</p> <p>- Gọi các nhóm báo cáo kết quả</p> <p>- Chốt lại lời giải đúng</p> <p><u>Bài tập 4:</u></p> <p>- Tổ chức cho HS học thuộc bảng chữ cái ở BT3</p> <p>- Nhận xét - ghi điểm</p> <p><u>4. Củng cố - Dẫn dò:</u></p> <p>- Hỏi lại tựa bài</p> <p>- Cho HS thi đua đọc thuộc bảng chữ cái.</p> <p>- Hỏi lại những điều cần nhớ.</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính</p>	<p>cuối bài chép.</p> <p>- HS đọc to yêu cầu bài</p> <p>- HS làm bài vào vở</p> <p>(kim khâu; cạy bé; kiên nhẫn; bà cụ).</p> <p>- Đọc yêu cầu bài</p> <p>- Các nhóm thảo luận</p> <p>- Cử đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận (Các chữ cái còn thiếu là: ă, â, b, d, đ, e, ê)</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS học thuộc bảng chữ cái ở BT3</p> <p>- Có công mài sắt có ngày nên kim</p> <p>- HS thi đua đọc</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nghe</p>
--	--

<p>trong tiết học</p> <ul style="list-style-type: none">- Về nhà xem lại bài, làm bài ở vở bài tập chú ý những chữ viết còn sai sửa lại cho đúng.- Chọn một số vở HS viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem.- Nhận xét tiết học.	<p>- HS nghe</p>
--	------------------

HOC360.NET